

# THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC Ở TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TẠI QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Nguyễn Thị Hoàng Yên<sup>1</sup>, Mai Thị Yến Lan<sup>2</sup>  
<sup>1</sup>Học viên cao học K30, Trường Đại học Cần Thơ  
<sup>2</sup>Trường Đại học Cần Thơ

**Tóm tắt:** Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt ở bậc trung học cơ sở. Nghiên cứu này được thực hiện nhằm đánh giá thực trạng quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học tại các trường trung học cơ sở ở quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ, từ đó đề xuất giải pháp cải thiện hiệu quả sử dụng và quản lý. Kết quả nghiên cứu cho thấy mặc dù nhiều trường đã có sự đầu tư, nhưng vẫn tồn tại hạn chế như thiết bị xuống cấp, thiếu đồng bộ, công tác bảo trì chưa thường xuyên và chưa khai thác tối đa hiệu quả sử dụng. Ngoài ra, sự phối hợp giữa nhà trường và các cơ quan quản lý còn chưa chặt chẽ. Nghiên cứu nhấn mạnh sự cần thiết của việc tăng cường đầu tư, đổi mới phương thức quản lý và nâng cao ý thức sử dụng của giáo viên, học sinh. Những đề xuất từ nghiên cứu có ý nghĩa quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy và học, đảm bảo môi trường giáo dục hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

**Từ khóa:** cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, THCS

## THE CURRENT SITUATION OF FACILITIES AND TEACHING EQUIPMENT MANAGEMENT IN LOWER SECONDARY SCHOOLS IN NINH KIEU DISTRICT, CAN THO CITY

Nguyen Thi Hoang Yen<sup>1</sup>, Mai Thi Yen Lan<sup>2</sup>  
<sup>1</sup>Graduate Student, K30, Can Tho University  
<sup>2</sup>Can Tho University

**Abstract:** Facilities and teaching equipment are critical factors in improving education quality, especially at the lower secondary level. This study evaluates the current state of facilities and equipment management at lower secondary schools in Ninh Kieu District, Can Tho City. The findings reveal that while investments have been made, issues remain such as outdated equipment, lack of synchronization, poor maintenance, and underutilization. Furthermore, coordination between schools and governing bodies is still limited. The study highlights the need for increased investment, innovative management practices, and greater awareness among teachers and students regarding effective use. The proposed solutions aim to enhance teaching and learning quality and support the development of a modern, responsive educational environment aligned with current reform demands.

**Keywords:** facilities, teaching equipment, lower secondary school

Nhận bài: 14/07/2025

Phản biện: 14/08/2025

Duyệt đăng: 19/08/2025

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chương trình GDPT 2018 nhấn mạnh yêu cầu tích hợp thiết bị dạy học hiện đại, linh hoạt và phù hợp với từng môn học. Để hiện thực hóa, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành các văn bản quan trọng như Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT về tiêu chuẩn cơ sở vật chất, Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT về danh mục thiết bị tối thiểu, và Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT về xây dựng trường học an toàn. Đây là hành lang pháp lý đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả và thực tiễn trong quản lý, sử dụng cơ sở vật chất.

Ở bậc trung học cơ sở – giai đoạn bản lề hình thành kiến thức, kỹ năng và định hướng nghề nghiệp, vai trò của cơ sở vật chất càng trở nên rõ rệt. Điều kiện phòng học, thư viện, phòng thí nghiệm, phòng tin học hay thiết bị bộ môn là tiền đề cho giáo viên đổi mới phương pháp, phát huy tính tích cực và sáng tạo của học sinh. Tuy nhiên,

thực tiễn vẫn tồn tại sự chênh lệch giữa các trường, nhiều thiết bị xuống cấp, không đồng bộ, công tác bảo trì hạn chế và năng lực quản lý còn bất cập.

Xuất phát từ yêu cầu này, bài báo “Thực trạng quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở trường trung học cơ sở tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ” được thực hiện nhằm đánh giá thực tiễn, chỉ ra kết quả đạt được và hạn chế, từ đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng và phát triển cơ sở vật chất – thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại và bền vững.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

#### 2.1. Một số lý luận về quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở trường trung học cơ sở quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học là nền tảng vật chất quan trọng, bảo đảm điều kiện tổ chức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và

năng lực học sinh trong Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học được hiểu là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, khai thác, bảo quản và phát triển tài sản giáo dục nhằm sử dụng hiệu quả, tiết kiệm và phù hợp với mục tiêu đào tạo.

Việc quản lý đòi hỏi tuân thủ những nguyên tắc cơ bản: đảm bảo mục đích phục vụ trực tiếp cho mục tiêu giáo dục; dựa trên cơ sở khoa học thông qua khảo sát và phân tích nhu cầu thực tế; đảm bảo tính thực tiễn phù hợp với điều kiện từng trường; sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí; và bảo đảm tính khả thi, bền vững. Các mảng công tác quản lý bao gồm: xây dựng kế hoạch chi tiết đầu tư, bảo trì, khai thác thiết bị; tổ chức triển khai và phân công trách nhiệm rõ ràng; chỉ đạo sử dụng an toàn, hiệu quả; kiểm tra, đánh giá định kỳ; và ứng dụng công nghệ thông tin như phần mềm quản lý, cơ sở dữ liệu số, mã hóa thiết bị.

Hoạt động quản lý này được đặt trong khung pháp lý rõ ràng với các văn bản quan trọng như Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT về tiêu chuẩn cơ sở vật chất, Thông tư 43/2020/TT-BGDĐT về danh mục thiết bị tối thiểu, Thông tư 18/2023/TT-BGDĐT về xây dựng trường học an toàn, cùng Luật Quản lý tài sản công. Đây là cơ sở pháp lý cho việc lập kế hoạch, kiểm kê, bảo trì và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất – thiết bị dạy học.

## **2.2. Khái quát về khảo sát thực trạng quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở trường học cơ sở quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ**

Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học là nền tảng quan trọng, góp phần bảo đảm và nâng cao chất lượng giáo dục trong bối cảnh triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Việc khảo sát thực trạng quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học tại các trường trung học cơ sở (THCS) quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ có ý nghĩa thiết thực nhằm nhận diện kết quả đạt được, những hạn chế còn tồn tại và đề xuất giải pháp quản lý phù hợp, hiệu quả.

Kết quả khảo sát cho thấy, Ninh Kiều với vai trò trung tâm kinh tế, chính trị và giáo dục của Cần Thơ có hệ thống trường THCS khá đồng bộ và nhiều mô hình giáo dục tiên tiến. Tuy nhiên, vẫn còn sự chênh lệch rõ rệt về điều kiện cơ sở vật chất giữa các trường; thiết bị chuyên dụng cho thực hành còn thiếu; công tác bảo trì, khai thác chưa đồng bộ; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý có nhưng chưa triển khai đồng đều.

Nội dung khảo sát tập trung vào các nhóm vấn đề: thực trạng đầu tư, trang bị cơ sở vật chất và thiết bị dạy học (quy mô, mức độ đồng bộ, hiện đại, phù hợp với bộ môn); công tác lập kế hoạch, kiểm kê, phân bổ và khai thác thiết bị; trách nhiệm và hiệu quả sử dụng thiết bị của giáo viên; công tác bảo trì, sửa chữa, thanh lý; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thiết bị; những khó khăn, thuận lợi và kiến nghị từ cán bộ quản lý và giáo viên.

Đối tượng khảo sát gồm cán bộ quản lý (hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, nhân viên thiết bị, kế toán tài sản) và giáo viên giảng dạy các môn sử dụng thiết bị. Dữ liệu khảo sát được thu thập bằng phiếu hỏi, mã hóa theo thang đo Likert 4 mức độ, sau đó xử lý bằng SPSS 20.0 để đảm bảo tính khách quan và độ tin cậy. Kết quả phân tích được trình bày qua bảng số liệu, giúp so sánh trực quan, xác định thứ tự ưu tiên và mức độ khả thi của các nội dung khảo sát, từ đó đưa ra đánh giá toàn diện về công tác quản lý cơ sở vật chất – thiết bị dạy học tại các trường THCS quận Ninh Kiều.

## **2.3 Kết quả khảo sát**

### *2.3.1 Đánh giá thực trạng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở trường trung học cơ sở tại quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ*

#### *2.3.1.1 Thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về tầm quan trọng của cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở trường trung học cơ sở tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ*

Kết quả khảo sát tại các trường trung học cơ sở trên địa bàn quận Ninh Kiều cho thấy cán bộ quản lý và giáo viên có nhận thức rất cao về tầm quan trọng của cơ sở vật chất và thiết bị dạy học. Tất cả các tiêu chí được đánh giá đều đạt mức điểm trung bình (ĐTB) cao, dao động từ 2,99 đến 3,14 trên thang đo Likert 4 mức độ. Đặc biệt, tiêu chí “Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý cơ sở vật chất” đạt ĐTB cao nhất (3,14, hạng 1), thể hiện sự quan tâm mạnh mẽ đến xu hướng chuyển đổi số trong công tác quản lý thiết bị và cơ sở vật chất.

Tiếp theo là tiêu chí “Quản lý hiệu quả giúp giảm hư hỏng và đảm bảo tính bền vững” (ĐTB 3,08, hạng 2), phản ánh sự hiểu biết rõ ràng về vai trò của quản lý trong việc tiết kiệm chi phí và bảo toàn tài sản. Tiêu chí “Tạo môi trường học tập an toàn và thuận lợi” (ĐTB 3,04, hạng 3) cũng được đánh giá cao, khẳng định vai trò thiết yếu của cơ sở vật chất đối với chất lượng môi trường giáo dục.

Các tiêu chí “Ảnh hưởng đến chất lượng giảng dạy” (ĐTB 3,01, hạng 4) và “Bảo trì, nâng cấp kịp thời” (ĐTB 2,99, hạng 5) cho thấy nhận thức của

Cán bộ quản lý và giáo viên không chỉ dừng lại ở yếu tố hữu hình mà còn mở rộng đến các hoạt động duy trì, cải tiến nhằm tối ưu hiệu quả sử dụng thiết bị. Tuy tiêu chí về bảo trì được xếp hạng cuối, nhưng vẫn đạt mức điểm cao, cho thấy tầm quan trọng của yếu tố này đã được nhận thức, song chưa được ưu tiên như các khía cạnh khác.

Tóm lại, đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên tại các trường trung học cơ sở tại quận Ninh Kiều có nhận thức toàn diện, sâu sắc về vai trò của cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong giáo dục. Nhận

thức này là nền tảng quan trọng để xây dựng các biện pháp quản lý hiệu quả hơn trong thời gian tới, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số và yêu cầu đổi mới giáo dục ngày càng cao.

*2.3.1.2 Thực trạng quy định và yêu cầu cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở trường trung học cơ sở tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ*

Kết quả khảo sát cho thấy mức độ thực hiện các quy định và yêu cầu về cơ sở vật chất và thiết bị dạy học được đánh giá ở mức khá, với điểm trung bình dao động từ 2,69 đến 2,99. Các nội dung cụ thể được thể hiện qua bảng sau:

**Bảng. Đánh giá của Cán bộ quản lý và giáo viên về thực trạng quy định và yêu cầu cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

| TT | Nội dung                                                                                                                     | ĐTB  | ĐLC  | Hạng |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|------|------|
| 1  | Trường có đầy đủ phòng học, phòng bộ môn đạt tiêu chuẩn theo quy định.                                                       | 2,92 | 0,94 | 3    |
| 2  | Trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục Phổ thông 2018.                                             | 2,98 | 0,90 | 2    |
| 3  | Giáo viên được hướng dẫn cụ thể về quy định bảo quản và sử dụng thiết bị dạy học.                                            | 2,69 | 1,03 | 6    |
| 4  | Nhà trường thực hiện tốt công việc bảo trì, bảo dưỡng thiết bị giảng dạy theo định kỳ.                                       | 2,89 | 0,96 | 5    |
| 5  | Việc giám sát thực hiện các quy định về cơ sở vật chất được thực hiện thường xuyên.                                          | 2,92 | 1,01 | 3    |
| 6  | Cơ sở vật chất (bàn, hệ thống chiếu sáng, quạt, tivi, máy chiếu, bảng viết,...) trong lớp học đáp ứng tốt nhu cầu giảng dạy. | 2,99 | 0,93 | 1    |

Kết quả khảo sát cho thấy một số điểm mạnh đáng ghi nhận như cơ sở vật chất trong lớp học gồm bàn ghế, hệ thống chiếu sáng, thiết bị trình chiếu... được đánh giá cao nhất (ĐTB 2,99), phản ánh sự quan tâm đầu tư đúng mức vào điều kiện dạy học cơ bản. Thiết bị đáp ứng chương trình GDPT 2018 cũng đạt mức cao (ĐTB 2,98), cho thấy các trường đã có bước chuẩn bị tương đối đầy đủ cho yêu cầu đổi mới giáo dục. Phòng học đạt chuẩn và công tác giám sát cơ sở vật chất được đánh giá tích cực (ĐTB 2,92), thể hiện sự tuân thủ quy định và nỗ lực duy trì điều kiện vật chất.

Tuy nhiên, vẫn còn hai hạn chế cần khắc phục như về công tác bảo trì, bảo dưỡng thiết bị dạy học chưa đạt kỳ vọng (ĐTB 2,89), có thể ảnh hưởng đến tuổi thọ và hiệu quả sử dụng thiết bị. Giáo viên chưa được hướng dẫn cụ thể về bảo quản, sử dụng thiết bị (ĐTB 2,69 – thấp nhất), cho thấy thiếu hụt trong tập huấn và truyền thông nội bộ.

*2.3.1.3 Thực trạng giám sát việc bảo quản, sử dụng, mua sắm, sửa chữa, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở trường trung học cơ sở*

Các trường trung học cơ sở trên địa bàn quận Ninh Kiều cơ bản đã đảm bảo tốt về cơ sở hạ tầng thiết yếu, đặc biệt là hệ thống chiếu sáng, quạt, bàn ghế, thiết bị trình chiếu trong lớp học – những yếu tố góp phần trực tiếp tạo ra môi trường học tập an toàn, thuận tiện cho giáo viên và học sinh. Bên cạnh đó, nhiều trường đã xây dựng kế hoạch bảo trì thiết bị định kỳ và có bước đầu trong đầu tư các thiết bị phù hợp với yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, giúp nâng cao hiệu quả dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh. Đây là những yếu tố nền tảng quan trọng, thể hiện sự chuyển biến tích cực trong quản lý và khai thác tài sản giáo dục.

Tuy nhiên, công tác giám sát cơ sở vật chất và thiết bị dạy học vẫn còn tồn tại nhiều bất cập. Hoạt động mua sắm và sửa chữa thiết bị chưa đáp ứng kịp thời theo nhu cầu thực tế, dễ gây gián

đoạn việc dạy học. Việc kiểm tra, đánh giá tình trạng thiết bị chưa được thực hiện thường xuyên, dẫn đến khó phát hiện sớm hư hỏng và xây dựng kế hoạch thay thế hợp lý. Một số trường còn thiếu chính sách cụ thể trong quản lý và sử dụng thiết bị, gây khó khăn trong việc triển khai thống nhất. Đặc biệt, giáo viên chưa được hướng dẫn đầy đủ về cách sử dụng và bảo quản thiết bị, làm giảm hiệu quả khai thác thiết bị dù đã được đầu tư. Những hạn chế này cho thấy cần có sự điều chỉnh và tăng cường giám sát thực tế để nâng cao hiệu quả quản lý toàn diện.

Công tác giám sát cơ sở vật chất và thiết bị dạy học tại các trường THCS tại quận Ninh Kiều đã đạt mức khá nhưng để nâng cao hiệu quả, các trường cần đẩy mạnh hoạt động kiểm tra định kỳ, cải thiện tiến độ mua sắm – sửa chữa và hoàn thiện hướng dẫn, chính sách sử dụng thiết bị cho đội ngũ giáo viên.

### *2.3.2 Thực trạng quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở các trường trung học cơ sở tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ*

Thực trạng xây dựng kế hoạch quản lý: Công tác xây dựng kế hoạch quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học tại các trường THCS quận Ninh Kiều được đánh giá có nền tảng khá tốt. Các trường đã chủ động lập kế hoạch mua sắm dựa trên nhu cầu thực tế (ĐTB 3,11) và xây dựng kế hoạch tổng thể quản lý (ĐTB 3,09). Hoạt động lập kế hoạch khá linh hoạt, có thể điều chỉnh theo tình hình (ĐTB 3,04). Tuy nhiên, sự tham gia của giáo viên, học sinh còn hạn chế (ĐTB 2,94), thiếu cơ chế giám sát và điều chỉnh phù hợp (ĐTB 2,91), làm giảm hiệu quả lâu dài.

Thực trạng tổ chức và chỉ đạo: Hoạt động tổ chức, chỉ đạo quản lý được chú trọng, đặc biệt là vai trò trung tâm của Ban giám hiệu với mức đánh giá cao (ĐTB 3,16). Kế hoạch bảo trì, nâng cấp thiết bị đạt mức khá (ĐTB 3,10), phân công trách nhiệm có cải thiện (ĐTB 3,03). Song, sự phối hợp giữa các bộ phận còn thiếu nhịp nhàng (ĐTB 2,95), hỗ trợ sửa chữa chưa kịp thời (ĐTB 2,94), phản ánh hạn chế trong phản hồi và xử lý.

Thực trạng ứng dụng CNTT: Ứng dụng CNTT trong quản lý thiết bị được triển khai tích cực, với các tiêu chí đạt từ 3,03–3,12. Công cụ pháp lý số hóa (ĐTB 3,12), phân công rõ ràng (ĐTB 3,09), hướng dẫn kỹ thuật đầy đủ (ĐTB 3,06). Tuy nhiên, quy chế duy trì, khai thác hệ thống còn chưa tối ưu (ĐTB 3,03). Nhìn chung, CNTT đã góp phần minh bạch và hiệu quả, nhưng cần tăng cường hạ tầng và đào tạo nhân lực vận hành.

Thực trạng tăng cường trang bị: Việc đầu tư cơ sở vật chất và thiết bị đã có tác động tích cực, nhất là sử dụng thiết bị hiệu quả (ĐTB 3,0). Cơ sở vật chất góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và đa dạng hóa phương pháp (ĐTB 3,0). Tuy nhiên, ảnh hưởng đến phát triển nhà trường (2,9) và môi trường học tập (2,8) còn hạn chế, phản ánh sự thiếu đồng bộ, quy mô nhỏ hoặc khai thác chưa tối ưu.

Thực trạng kiểm tra, đánh giá: Hoạt động kiểm tra cơ sở vật chất được thực hiện khá thường xuyên, đặc biệt với phòng học, sân bãi và thiết bị dạy học (ĐTB 2,99–2,96). Quy trình báo cáo, đề xuất sửa chữa được triển khai tương đối tốt (ĐTB 2,95). Tuy nhiên, đánh giá chuyên sâu thiết bị còn mang tính hình thức (ĐTB 2,86) và kiểm tra an toàn có điểm thấp nhất (2,75), cho thấy nguy cơ tiềm ẩn về an toàn học đường.

Nhìn chung, quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở các trường THCS quận Ninh Kiều đạt mức khá, với nhiều kết quả tích cực. Tuy vậy, vẫn cần cải thiện sự tham gia của người sử dụng, tăng cường phối hợp nội bộ, đầu tư đồng bộ hơn, ứng dụng CNTT sâu rộng, và đặc biệt là nâng cao hiệu quả kiểm tra an toàn để hướng tới môi trường giáo dục hiện đại, an toàn và bền vững.

### *2.3.3 Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng việc quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học ở các trường trung học cơ sở tại quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ*

#### *2.3.3.1 Các yếu tố khách quan*

Hiệu quả quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học tại các trường THCS không chỉ phụ thuộc vào năng lực nội bộ mà còn chịu ảnh hưởng lớn từ các yếu tố khách quan như chính sách, tài chính, công nghệ và môi trường tự nhiên. Kết quả khảo sát cho thấy chính sách từ Nhà nước và Bộ GD&ĐT có ảnh hưởng mạnh mẽ nhất (ĐTB 3,04), thể hiện sự định hướng quản lý từ cấp trên. Kinh phí đầu tư xếp thứ hai (ĐTB 3,03), phản ánh vai trò quan trọng của nguồn lực tài chính trong duy trì và nâng cấp thiết bị. Sự phát triển nhanh của công nghệ (ĐTB 3,01) đặt ra yêu cầu nhà trường phải thường xuyên cập nhật để tránh lạc hậu. Các yếu tố như quy định nội bộ và điều kiện tự nhiên tuy có điểm thấp hơn (ĐTB 2,98) nhưng vẫn tác động rõ rệt, đặc biệt trong bảo quản thiết bị lâu dài. Điều này đòi hỏi nhà trường cần tận dụng chính sách hỗ trợ, huy động tài chính hợp lý và chủ động thích ứng với bối cảnh công nghệ và môi trường.

#### *2.3.3.2 Các yếu tố chủ quan*

Yếu tố chủ quan xuất phát từ con người và cơ chế nội tại cũng đóng vai trò then chốt. Khảo sát cho thấy năng lực quản lý của cán bộ phụ trách cơ sở vật chất có ảnh hưởng cao nhất (ĐTB 3,03), quyết định đến việc tổ chức, giám sát và xử lý thiết bị. Sự quan tâm, chỉ đạo của Ban Giám hiệu (ĐTB 2,99) giữ vai trò điều phối tổng thể, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác bảo trì, đầu tư. Nhận thức của giáo viên (ĐTB 2,91) tác động trực tiếp đến cách sử dụng, bảo quản thiết bị, trong khi ý thức của học sinh (ĐTB 2,91) lại có độ lệch chuẩn cao (1,04), phản ánh sự chênh lệch và tính chưa ổn định trong việc gìn giữ tài sản công.

Tóm lại, hiệu quả quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học tại các trường THCS phụ thuộc đồng thời vào cả yếu tố khách quan lẫn chủ quan. Để nâng cao chất lượng quản lý, các trường cần tăng cường tập huấn cán bộ, phát huy vai trò lãnh đạo, đồng thời giáo dục ý thức cho học sinh, hướng tới môi trường học tập hiện đại, bền vững và an toàn.

### III. KẾT LUẬN

Qua khảo sát và phân tích, có thể thấy công tác quản lý cơ sở vật chất và thiết bị dạy học tại các trường THCS quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ đã có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai Chương trình GDPT 2018. Nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên được nâng cao; nhiều trường chủ động lập kế hoạch, bảo trì, sửa chữa thiết bị kịp thời; cơ sở vật chất cơ bản như phòng học, bàn ghế, thiết bị trình chiếu được duy trì tương đối đầy đủ; một số trường đã ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong quản lý tài sản.

Tuy nhiên, công tác quản lý vẫn tồn tại hạn chế: sự chênh lệch về điều kiện cơ sở vật chất giữa các trường, thiếu đồng bộ trong đầu tư, bảo trì chưa thường xuyên, phối hợp giữa các bộ phận còn lỏng lẻo, ý thức sử dụng và bảo quản thiết bị chưa cao. Các yếu tố khách quan như nguồn kinh phí, chính sách quản lý và điều kiện tự nhiên, cùng với yếu tố chủ quan như năng lực quản lý, tinh thần trách nhiệm, cũng ảnh hưởng mạnh đến hiệu quả.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.*

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số 43/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đối với các cấp học phổ thông.*

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2023), *Thông tư số 18/2023/TT-BGDĐT ngày 26/10/2023 hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.*

Đặng Thị Hồng Yến (2022), *"Nâng cao chất lượng phòng học bộ môn tại các trường trung học cơ sở"*, Tạp chí Khoa học và Công nghệ Giáo dục.

Nguyễn Thị Mỹ Linh (2020), *"Vai trò của đội ngũ nhân viên thiết bị trong khai thác hiệu quả cơ sở vật chất"*, Tạp chí Giáo dục và Xã hội.

Nguyễn Mạnh Tuấn (2020), *Quản trị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tại trường trung học cơ sở Khúc Xuyên, thành phố Bắc Ninh tỉnh Bắc Ninh theo hướng tiếp cận năng lực của học sinh.*